

LƯƠNG HOÀNG BẢO SÁM

ĐẦU QUYỂN BA

*Đăng hoàng diệu,
Oanh hoàng liệt bảo đài,
Quang minh biến chiếu châu sa giới,
Hôn cù chiếu diệu câu vô ngại.
Diệm Ma chiêm lễ tử kim đài.
Nhiên Đăng Phật thành đạo,
Tằng thọ nhân thiên bái.*

Nam Mô Phổ Hiền Vương Bồ-tát Ma Ha Tát (3 lần)

CUNG VẤN :

Tam kỳ quả mãn, hiện xuất thế chi Ưu đàm,
Tam loại hóa thân diễn nan tuyên chi giáo hải,
Tam xa dụ dẫn tâm lương ư tam giới hàm linh,
Tam quán trừng minh tuyên dương ư tam thiên giới nội. Nghịch hạnh thuận hạnh vô phi Phật sự. Cử túc hạ túc tức thị Đạo Tràng. Duy nguyện Từ Tôn giám thử đơn thành.

Thượng lai cầu sám đệ tử đẳng ... khởi kiến Từ Bi Đạo Tràng Sám Pháp, kim đương đệ tam quyển, nhập đàn duyên khởi ngã chư chúng đẳng... Kiêu cần tác lễ, khẩn thiết đầu thành, quán tưởng Từ Dung, xưng dương Giác hiệu; phụng Hườn Tích chi trân tu, hiến danh viên chi hoa quả, vọngchư Phật dĩ thù từ, Xá đa sanh chi tội cấu. Thiết niệm câu sám đệ tử đẳng... tự tụng cô tử đái chí kim sanh, tam hải mê tâm, tạo tam hữu thặng trầm chi cốt một. Tam không vị ngộ, tác tam đồ khổ thú chi nhân do khởi tam hoặc tâm, nhi tam nghiệp di thâm, trần trần cách ngại ; muội tam tu tập nhi tam nghiệp vi tiêu. Niệm niệm phan duyên như tàn tác kiến, loại tượng nich nê, trầm trụ oanh triền, vô do giải thoát. Kim tắc giác thân tâm chi thị khổ, tín nghiệp quả chi nan đào, phát lộ hưởng ư Chân Từ phi thành đầu ư Giải Hải. Nguyện Phật nhật dĩ đương không, chiếu u đồ chi khổ thú. Cưu taam học chi truy lưu, lễ tam

thiên chi Đạo giác. Ngã tâm cánh cánh, Phật đức nguy nguy, kỳ khẩu
Hồng từ, minh huân gia bị.

*Tam thiên giới nội Từ Bi Chủ, Bách
ức sát trung Đại Pháp Vương,
Nguyện khai liên mục giám pháp tình...
Chúng sanh hữu cầu giai cảm ứng.*

Khởi vận từ Bi Đạo Tràng Sám Pháp, nhất tâm quy mạng Tam
Thế chư Phật:

Nam Mô Quá Khứ Tỳ Bà Thi Phật.
Nam Mô Thi Khí Phật.
Nam Mô Tỳ Xá Phù Phật.
Nam Mô Câu Lưu Tôn Phật.
Nam Mô Câu Na Hàm Mâu Ni Phật.
Nam Mô Ca Diếp Phật.
Nam Mô Thích Ca Mâu Ni Phật.
Nam Mô Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật.

CHƯƠNG THỨ BẢY: NÓI RÕ QUẢ BÁO

Ngày nay đại chúng đồng nghiệp trong đạo tràng trước đã thuật rõ tội báo của ác nghiệp. Vì hoạn lụy của ác báo cho nên trái nghiệp thù thắng tốt đẹp. Vì ác nghiệp nên phải đọa trong ba đường dữ trải khắp ác thú và sanh ra ở nhơn gian để chịu trả quả bao đau khổ. Quả báo đau khổ như thế đều do nhơn duyên túc đời trước đem lại. bây giờ xả thân này chịu thân khác để chịu trả quả báo mãi không thôi.

Bởi thế chư Phật và chư Đại Bồ-tát dùng sức thần thông thiên nhãn, thất hết thấy chúng sanh trong ba cõi khi hết phước rồi, cứ theo nghiệp báo mà đọa vào các chỗ khổ. Thấy chúng sanh từ cõi trời vô sắc giới, do tâm đắm trước thiên định, thoặc vậy mạng chung, hết phước đọa xuống cõi trời dục giới. Vì hết phước nên cũng có khi đọa làm cầm thú. Những chúng sanh ở cõi trời sắc giới, khi hết phước cũng phải sa đọa như vậy. Từ chỗ thanh tịnh đọa xuống dục giới là chỗ không thanh tịnh, vì ở chỗ không thanh tịnh nên trở lại thọ lấy dục lạc. Chúng sanh ở sáu cõi trời dục giới khi hết phước đọa xuống địa ngục chịu vô lượng khổ.

Chư Phật và Bồ-tát lại thấy chúng sanh ở trong nhơn đạo, nhờ sức tu thập thiện được sanh làm người. Ngay trong thân người cũng có lắm khổ, khi mạng chung phần nhiều lại đọa vào các đường ác.

Lại thấy chúng sanh trong đường súc sanh chịu lắm khổ não, bị đánh đập xua đuổi, chở nặng, đi xa, đau đớn khốn khổ, trầy vại trượt cổ, sắt nóng thiêu thân.

Lại thấy chúng sanh trong đường ngạ quỷ thường bị đói khát khổ sở, bị lửa thiêu thân như ở thời mạt kiếp. Nếu không nhờ một mảy căn lành để cứu vớt thì vĩnh kiếp không thể giải thoát. Nếu có được chút phước thì được sanh lên làm người, nhưng thân hình ốm yếu, nhiều tật bệnh và sống yếu chết non.

Vậy đại chúng nên biết thiện ác như hai bánh xe theo nhau, chưa từng tạm nghỉ, thì quả báo cũng do đó mà liên tiếp không thôi, xoay vần như sợi dây xích chuyền nối mãi mãi.

Sang hèn giàu nghèo đều tùy hạnh nghiệp của mỗi người mà chịu trả quả báo.

Không phải sang hèn như vậy mà không có nguyên nhơn, không lẽ vô cơ mà có quả báo sang hèn như vậy, thì rất phi lý.

Trong kinh Phật dạy rằng:

- Làm người giàu sang, quốc vương, trưởng giả là do cái nhơn đời

trước lễ bái phụng sự Tam bảo mà ra.

- Làm người giàu có to lớn là do cái nhơn đời trước bố thí mà ra.

- Làm người sống lâu là do cái nhơn đời trước không sát sanh mà ra.

- Làm người đoan chánh là do cái nhơn đời trước nhẫn nhục mà ra.

- Làm người siêng tu là do cái nhơn đời trước không biếng nhác mà ra.

- Làm người có tài ba sáng suốt, hiểu rộng thấy xa là do cái nhơn đời trước tu trí huệ mà ra.

- Làm người có âm thanh trong trẻo là do cái nhơn đời trước ca vịnh tán thán Tam bảo mà ra.

- Làm người sạch sẽ không tật bệnh là do cái nhơn đời trước từ tâm mà ra.

- Làm người thân hình cao lớn tốt đẹp là do cái nhơn đời trước kính nhường người mà ra.

- Làm người thân hình thấp hèn nhỏ bé là do cái nhơn đời trước khinh khi người mà ra.

- Làm người thân hình xấu xa là do cái nhơn đời trước hay giận hờn mà ra.

- Làm người vô tri không hiểu biết gì hết là do cái nhơn đời trước không học hỏi mà ra.

- Làm người ngu xuẩn đần độn là do cái nhơn đời trước không dạy bảo người mà ra.

- Làm người căm ngọng là do cái nhơn đời trước hay hủy báng người mà ra.

- Làm người hay bị kẻ khác sai khiến là do cái nhơn đời trước mắc nợ người không trả mà ra.

- Làm người da đen xấu xí là do cái nhơn đời trước che ánh quang minh của Phật mà ra.

- Làm người sanh vào nước lửa hình là do cái nhơn đời trước ăn mặc quần áo mỏng manh, suồng sã, cho mình là hơn người mà ra.

- Làm người sanh ra trong nước móng ngựa là do cái nhơn đời trước đi giày dép tưởng mình là hơn người, giành đi trước mà ra.

- Làm người sanh vào nước xuyên ngực là do cái nhơn đời trước bố thí làm phước, rồi sanh tâm hối hận tiếc của mà ra.

- Làm người sanh trong loài hươu nai là do cái nhơn đời trước dọa nạt người, làm người khiếp sợ mà ra.

- Làm người sanh trong loài rồng là do cái nhờn đời trước ưa giỡn cột múa nhảy mà ra.

- Làm người thân hình sinh lở ghẻ dử là do cái nhờn đời trước hay đánh đập chúng sanh mà ra.

- Làm người được người thấy mình liền sanh tâm hoan hỷ là do cái nhờn đời trước thấy người cũng sanh tâm hoan hỷ.

- Làm người hay bị quan bắt giam cầm là do cái nhờn đời trước hay bắt giam cầm chúng sanh trong lòng trong chậu mà ra.

- Làm người ngồi nghe thuyết pháp mà nói chuyện làm loạn động tâm người khác, sau sẽ đọa trong loài chó trập trai.

- Làm người ngồi nghe thuyết pháp mà không để ý nghe cho hiểu sau sẽ đọa trong loài lừa dài tai.

- Làm người tham ăn một mình, keo rít, bòn xén, sau sẽ đọa loài quỷ đói. Hết kiếp quỷ đói sanh làm người bần cùng đói khát.

- Làm người đem đồ ăn dử cho người khác, sau sanh làm heo lợn, loài bọ hung.

- Làm người hay cướp giựt của kẻ khác, sau đọa làm dê, bị kẻ khác lột da ăn thịt.

- Làm người ưa trộm cướp của kẻ khác, sau đọa làm trâu ngựa, bị người sai khiến.

- Làm người ưa nói vọng ngữ, tuyên truyền điều xấu của kẻ khác, sau đọa địa ngục, bị quỷ sứ rót nước đồng sôi vào miệng, kéo dài lưỡi ra cho trâu cày. Tội hết rồi, người ấy sanh làm chim cù dục, chim cú, người nghe tiếng nó kêu, ai cũng sợ hãi, cho là yêu quái, đều nguyện rửa cho nó chết.

- Làm người ưa uống rượu say, sau đọa vào địa ngục phát xí.

(Nước phần sôi trào) tội hết rồi người ấy sinh vào loài tinh tinh. Hết nghiệp tinh tinh được sanh làm người, ngoan độn, ngu si, không ai đếm xỉa đến.

- Làm người tham lường sức mạnh của kẻ khác, sau sẽ đọa làm voi.

Than ôi! Ở địa vị giàu sang, làm người trên trước mà đánh đập kẻ dưới. Kẻ dưới không biết thưa kiện với ai. Những người như thế, chết vào địa ngục, kể cả ngàn vạn năm chịu quả báo đau khổ.

Từ địa ngục ra, lại đọa làm trâu, bị xâu xỏ mũi miệng dắt thuyền kéo xe, roi gậy to lớn đánh đập khổ sở, để đền lại nợ ngày xưa.

Lại nữa, người ăn ở dơ bẩn là từ trong loài heo mà đầu thai ra.

Người xan tham keo kiệt, không tự xét mình là từ trong loài chó

mà đầu thai ra.

Những người găm gừ, tự dụng một mình, là từ trong loài dê mà ra.

- Người có tánh tạo bạo, nóng nảy, không hay nhẫn nhục là từ trong loài khỉ, vượn, hầu mà đầu thai ra.

- Người có thân hình tanh hôi là từ trong loài cá trạch mà đầu thai ra.

- Người có tâm thâm hiểm, độc ác là từ trong loài rắn độc mà đầu thai ra.

- Người không có từ tâm, tàn nhẫn, bạo hại là từ trong loài hổ báo, sài lang mà đầu thai ra.

Ngày nay đại chúng đồng nghiệp trong đạo tràng, đã sanh ra làm người trong thế gian bị nhiều bệnh, chết sớm, biết bao thống khổ không thể kể xiết, như thế là do ba nghiệp gây ra, nên khiến người “tu hành” phải mắc lấy quả báo trong ba đường dữ.

Sở dĩ có ba đường dữ là vì có tham sân si. Vả lại cũng vì có ba độc tham sân si ấy mà người tự thiêu đốt lấy mình, miệng thường nói ác, tâm thường nghĩ ác, thân thường làm ác.

Do các điều ấy làm cho thân người thường chịu các khổ não, không cùng tận. Đến khi mạng chung, hôn cô bơ vơ. Mình làm mình chịu, cha mẹ vợ con không thể cứu được.

Thoạt vậy trong nháy mắt đến chốn diêm vương, ngư đầu ngục tốt ở trong địa ngục không kể tên ti, chỉ xét sổ tội phước, kiểm điểm nặng nhẹ, thiện ác nhiều ít, trong lúc sanh tiền đã làm thế nào thì thần thức tự thú tội, không dám che giấu. Do vì nhơn duyên ấy nên phải theo nghiệp mà chịu trả quả báo, đến chỗ khổ hay vui là do mình làm mình chịu, mờ mờ mịt mịt ly biệt lâu dài, đường ai nấy đi, không bao giờ gặp nhau trở lại.

Vả lại, các vị thiên thần ghi chép thiện ác của người không thiếu sót mảy may. Người thiện làm lành được phước thêm tuổi, người ác làm dữ, giảm thọ thêm khổ. Cứ xoay vần như vậy, mãi mãi rồi lại đọa làm quỷ đói. Hết kiếp quỷ đói, thoát ra làm súc sanh. Tội khổ vô lượng không thể chịu nổi, không bao giờ cùng.

Ngày nay đại chúng trong đạo tràng đều nên phải tự tỉnh ngộ mà sanh tâm hổ thẹn.

Trong kinh Phật dạy rằng: “Làm lành gặp lành, làm dữ gặp dữ”. Nhưng trong đời ngũ trước ác thế, chúng ta không nên làm ác; làm lành không mất quả lành, làm ác tự rước lấy tai họa.

Chớ cho khinh thoát lập ra pháp sám này.

Kinh dạy rằng: “Chớ khinh điều thiện nhỏ cho là không phước, giọt nước tuy nhỏ, chảy lâu cũng đầy bát to”.

Không chức thiện nhỏ lấy gì có phước to để thành Thánh thành Phật, chớ khinh ác nhỏ mà nói là không có tội. Ác nhỏ chực lại lâu ngày cũng đủ mất thân.

Đại chúng nên biết: Lành dữ họa phước đều do tâm tạo. Nếu không tạo nơn thì không có kết quả. “Ương họa chứa lại, tội thành to lớn”. Chúng ta mắt thịt không thể thấy. Đó là lời Phật dạy ai dám không tin.

Chúng con đã cùng nhau vô phước, sanh vào đời mạt pháp, nếu không siêng năng học tập tu hành, không tự sức mình làm lành, đến phút cuối cùng, tắt thở, khi ấy ăn năn đã muộn. Tuy vậy bây giờ đã cùng nhau thấy biết hết thấy tội lỗi như trong kinh Phật đã dạy: Người đã biết tội mình há lại không biết bỏ ác theo lành hay sao?

Đời nay nếu không dụng tâm xả thân cầu đạo quyết phải đọa địa ngục. Vì sao mà biết?

Vì trong lúc làm tội ôm lòng độc ác, mạnh mẽ nóng nảy, giận hờn, gắt gao, sâu sắc. Như giận một người nào quyết muốn cho người ấy chết. Nếu ghét một người nào, không ưa thấy điều tốt của người ấy. Nếu hủy báng một người nào, quyết khiến cho người ấy lâm vào cảnh khổ. Nếu đánh một người nào, quyết khiến cho người ấy đau thấu trời thấu đất.

Khi giận hờn tàn bạo tai hại thì không thể kể tôn ti thượng hạ, dùng lời xấu hổ, mắng nhiếc đủ điều; có khi la vang như sấm dậy, mắt như đổ lửa. Còn khi làm phước thì thiện tâm rất yếu ớt. Lúc đầu muốn làm nhiều, sau lần lần giảm ít lại.

Lúc đầu muốn kinh doanh cho mau chóng, sau lại thả lỏng buông trôi.

Tâm đã không chí quyết ngày tháng trôi qua, lần lượt tới lui cho đến khi quên mất việc thiện là xong. Xét như thế thì biết lúc làm tội tâm lực rất mãnh liệt cường thịnh; lúc làm phước thì chí ý bạc nhược yếu hèn.

Nay đem cái nơn làm phước yếu hèn ấy mà cầu xa lìa quả báo làm ác mãnh liệt cường thịnh kia thì không thể được.

Kinh dạy rằng: “Sám hối thì tội gì cũng tiêu diệt hết”.

Nhưng than ôi! Đến lúc sám hối, quyết phải đầu thành đánh lễ, năm vóc sát đất như núi Thái Sơn sụp đổ, không tiếc thân mạng thì mới

mong diệt được tội.

Vì diệt được tội nên phải ân cần, thành khẩn cùng nhau xét mình từ khi sinh ra cho đến ngày nay đã gây ra bao nhiêu tội lỗi. Phải tự xét trách như thế mới không tiếc thân mạng, chịu khó nhọc mà sám hối.

Thoạt vậy giận hờn, sân tâm liền khởi, tập thành tánh quen, khó có thể sửa đổi mau chóng, không thể buông tâm phóng ý mà không ngăn ngừa.

Nếu hay đề nèn nhẩn nhin thì phiền não có thể trừ. Người nào giải đãi lười biếng, buông lung thì không thể tế độ được.

Đệ tử chúng con tên... ngay nay mong nhờ sức từ bi hộ niệm của chư Phật, chư đại Bồ-tát, sức bốn thế nguyện lực mà nói kinh: “TỘI NGHIỆP, BÁO ỨNG, ĐỊA NGỤC” nên chúng con hết lòng lắng nghe.

“Ta nghe đức A Nan thuật lại như thế này: Một hôm Phật ở thành Vương xá, trong núi Kỳ xà Quạt, cùng với chư Đại Bồ-tát ma ha tát, các vị Thanh văn và quyến thuộc của Ngài đông đủ; cũng có các vị Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Ưu bà tắc, Ưu bà di, chư thiên, quỷ thần, thầy đều đến dự đông đủ”.

Lúc bấy giờ có Ngài Tín Tướng Bồ-tát bạch Phật rằng:

“Bạch đức Thế Tôn! Hôm nay có đủ chúng sanh ở các đường địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, sang, hèn, giàu, nghèo không biết bao nhiêu chủng loại ... Phàm có chúng sanh nào được nghe Phật thuyết pháp thì cũng như con thơ gặp mẹ, như bệnh gặp thuốc, như lạnh có áo, như tối có đèn. Thế Tôn thuyết pháp lợi ích cho chúng sanh cũng như thế”.

Lúc bấy giờ Phật thấy thời cơ đã đến; biết các vị Bồ-tát khuyến mời Phật thuyết pháp rất ân cần, Phật liền phóng đạo hào quang trắng giữa hai chân mày, soi khắp mười phương vô lượng thế giới, địa ngục không còn, thống khổ cũng hết.

Lúc bấy giờ hết thấy chúng sanh đang chịu tội, tìm ánh sáng quang minh của Phật mà tới; nhiều quanh Phật bảy vòng, nhất tâm lạy Phật, khuyến mời Phật thuyết pháp, rộng giáo hóa chúng sanh, khiến chúng sanh mong nhờ nghe pháp mà được giải thoát.

Ngày nay đại chúng đồng nghiệp trong đạo tràng cũng nên chí thành khuyến mời chư Phật thuyết pháp như vậy; nguyện cho chúng sanh đều được giải thoát.

Chúng con cùng nhau, một lòng tha thiết, đảnh lễ Thế Tôn, năm vóc sát đất như núi Thái sơn sụp đổ, mà khuyến thỉnh mười phương tận hư không giới hết thấy chư Phật thuyết pháp. Nguyện Phật đem sức từ bi, cứu các khổ não cho chúng sanh được an vui.

Lại xin khuyến thỉnh quy y Thế gian Đại Từ Bi phụ:

Nam mô Di Lạc Phật.
 Nam mô Thích Ca Mâu Ni Phật.
 Nam mô Phạm Thiên Phật.
 Nam mô Bất Thối Chuyển Luân Thành Thủ Phật.
 Nam mô Đại Hưng Quang Vương Phật.
 Nam mô Pháp Chủng Tôn Phật.
 Nam mô Nhật Nguyệt Đăng Minh Phật.
 Nam mô Tu Di Phật.
 Nam mô Đại Tu Di Phật.
 Nam mô Siêu Xuất Tu Di Phật.
 Nam mô Dụ Như Tu Di Phật.
 Nam mô Hương Tượng Phật.
 Nam mô Vi Nhiếu Hương Huân Phật.
 Nam mô Tịnh Quang Phật.
 Nam mô Pháp Tối Phật.
 Nam mô Hương Tự Tại Vương Phật.
 Nam mô Đại Tập Phật.
 Nam mô Hương Quang Minh Phật.
 Nam mô Hỏa Quang Minh Phật.
 Nam mô Vô Lượng Quang Minh Phật.
 Nam mô Sư Tử Du hí Bồ-tát.
 Nam mô Sư Tử Phấn Tấn Bồ-tát.
 Nam mô Kiên Đồng Tinh Tấn Bồ-tát.
 Nam mô Kim Cang Huệ Bồ-tát.
 Nam mô Vô Biên Thân Bồ-tát.
 Nam mô Quán Thế Âm Bồ-tát.
 Nam mô Phật Đà.
 Nam mô Đạt Ma.
 Nam mô Tăng Già.

Lại quy y như vậy mười phương tận hư giới hết thủy Tam bảo. Nguện xin Tam bảo cứu hộ hết thủy chúng sanh, diệt trừ hết thủy khổ não, khiến các chúng sanh liền được giải thoát, bỏ ác theo lành không làm ác nữa; từ nay trở đi không còn đọa địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh nữa; thân khẩu ý đều thanh tịnh; không nghĩ đến việc ác của người; xa lìa các nghiệp chướng; được các nghiệp thanh tịnh; hết thủy tà ma

không thể lay chuyển; thường tu bốn món vô lượng tâm; tinh tiến đồng mãnh, trồng các căn lành vô lượng vô biên; xả thân àny thọ thân khác đều được thường sanh nơi phước địa; nhớ ba đường khổ, phát tâm bồ đề, tu đạo Bồ-tát không thôi không dứt. Lục độ, tứ đẳng thường được hiện tiền. Tam minh lục thông, thường được như ý tự tại. Ra vào cảnh giới của chư Phật, chơi giỡn tự do cùng các vị Bồ-tát thành bậc Chánh giác.

Ngày nay đại chúng đồng nghiệp trong đạo tràng nên sanh tâm sợ hãi, sanh tâm từ bi nhất tâm nhất ý, lắng lòng mà nghe và suy nghĩ cho kỹ:

Lúc bấy giờ đức Thế Tôn phóng đại bạch hào tướng quang ở giữa hai chân mày soi sáng khắp hết thấy chúng sanh trong sáu đường. Khi ấy Ngài Tín Tướng Bồ-tát vì thương xót hết thấy chúng sanh, liền từ tòa ngồi đứng dậy đến trước Phật quỳ gối chấp tay, bạch Phật rằng:

“Bạch đức Thế Tôn! Nay có chúng sanh bị các ngục tốt chặt chặt bằm chém thân thể từ đầu đến chân. Chúng sanh ấy bị chặt và chết ngắt thì có gió xảo phong thổi sống lại. Sống rồi lại bị chặt, chịu khổ báo như thế vô cùng vô tận không bao giờ ngừng là vì tội gì vậy?”

Phật bảo: “Những chúng sanh ấy ở các đời trước không tin Tam bảo, không biết cúng dường, bất hiếu với cha mẹ, sanh tâm ác nghịch; làm nghề hàng thịt, chặt chặt chúng sanh, ví các nhơn duyên ấy nên mắc phải tội như vậy”.

- Lại có chúng sanh, thân thể sẵn sượng tê cứng cả người, mày râu rụng hết, toàn thân bầm đỏ, bạn với chim muông, vắng vẻ bóng người, bà con xa bỏ, không ai muốn thấy. Ác báo như thế là bệnh phong hủi. Vì nhơn duyên gì mà mắc phải tội ấy?

Phật đáp: “Vì đời trước người ấy không tin Tam bảo, bất hiếu với cha mẹ, phá tháp hủy chùa, bóc lột của người tu hành, chém bắn Thánh Hiền, tổn thương sư trưởng, chưa từng biết quấy; vong ơn bội nghĩa, hành động như cầu khuyển (chó) làm xấu người trên, không kể thân sơ, không biết hổ thẹn, vì nhơn duyên ấy nên mắc phải tội như vậy”.

- Lại có chúng sanh thân hình dài lớn, tai điếc, chân không có, quần quai bò lết mà đi, chỉ ăn đất cát mà sống, bị các sâu trùng nhỏ nhiệm cắn rứt, ngày đêm chịu khổ vô cùng không gián đoạn; vì nhơn duyên gì mắc phải tội ấy?

Phật dạy: “Vì đời trước làm người chỉ biết có mình, không tin lời hay, lời lành của kẻ khác. Bất hiếu với cha mẹ, trái ý phản nghịch, hoặc làm địa chủ hay làm quan to, trấn nhậm bốn phương, hoặc làm châu trưởng quận trưởng cai trị đốc suất dân chúng mà cậy oai ỷ thế, xâm

đoạt của người một cách vô lý, không đạo đức, làm cho dân chúng cùng khổ. Vì nhơn duyên ấy nên mắc phải tội như vậy”.

- Lại có chúng sanh đui cả hai mắt, không thấy biết gì, hoặc bị cây đè, hoặc sa hầm hố mà chết, chết rồi sống lại, sống lại rồi chết, cứ như thế mãi. Vì nhơn duyên gì mắc phải tội ấy?

Phật đáp: “Vì đời trước không tin tội phước, che ánh sáng của Phật, may bít mắt người, giam nhốt chúng sanh, lấy bao lấy dây bao đấu chúng sanh, không cho trong thấy. Vì nhơn duyên ấy nên mắc phải tội như vậy”.

Ngày nay đại chúng đồng nghiệp trong đạo tràng nghe lời kinh dạy như vậy rất đáng sợ hãi.

Chúng con cũng có thể đã làm những tội như thế. Nhưng vì vô minh che lấp tâm tánh nên không tự nhớ biết đó mà thôi.

Những tội như vậy vô lượng vô biên đến đời sau sẽ chịu khổ báo.

Ngày nay chí tâm, một lòng tha thiết, đầu thành đảnh lễ, năm vóc sát đất như núi Thái sơn sụp đổ, cầu xin sám hối, hổ thẹn ăn năn, cải đổi tâm tánh. Những tội đã làm rồi, nhờ sám hối mà trừ diệt. Những tội chưa làm, từ nay thanh tịnh. Nguyện xin quy y hết thảy mười phương chư Phật:

Nam mô Di Lặc Phật.

Nam mô Thích Ca Mâu Ni Phật.

Nam mô Khai Quang Minh Phật.

Nam mô Nhật Nguyệt Quang Phật.

Nam mô Nhật Nguyệt Quang Minh Phật.

Nam mô Hỏa Quang Minh Phật.

Nam mô Tập Âm Phật.

Nam mô Tối Oai Nghi Phật.

Nam mô Quang Minh Tôn Phật.

Nam mô Liên Hoa Quân Phật.

Nam mô Liên Hoa Hưởng Phật.

Nam mô Đa Bảo Phật.

Nam mô Sư Tử Hống Phật.

Nam mô Sư Tử Âm Vương Phật.

Nam mô Tinh Tấn Quân Phật.

Nam mô Kim Cang Đồng Dược Phật.

Nam mô Độ Nhất Thế Thuyền Tuyệt Chúng Nghi Phật.

Nam mô Bảo Đại Thị Tùng Phật.
 Nam mô Vô Ưu Phật.
 Nam mô Đại Lực Trì Đồng Phật.
 Nam mô Tối Đồng Dược Phật.
 Nam mô Sư Tử Tác Bồ-tát.
 Nam mô Khí Âm Cái Bồ-tát .
 Nam mô Tịch Căn Bồ-tát .
 Nam mô Thường Bất Ly Thế Bồ-tát .
 Nam mô Vô Biên Thân Bồ-tát .
 Nam mô Quán Thế Âm Bồ-tát .
 Nam mô Phật Đà.
 Nam mô Đạt Ma.
 Nam mô Tăng Già.

Lại quy y như vậy mười phương tận hư không giới hết thủy Tam Bảo, nguyện xin Tam bảo dũ lòng đại từ đại bi, gia hộ cứu vớt, khiến các chúng sanh liền được giải thoát. Vì các chúng sanh mà diệt trừ những nghiệp địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, khiến các chúng sanh rốt ráo không chịu các quả báo dữ nữa, khiến các chúng sanh bỏ khổ trong ba đường ác, đồng đến chỗ trí tuệ, đều được yên ổn, hoàn toàn an vui.

Nguyện xin Tam bảo đem ánh sáng đại quang minh, diệt trừ mê mờ rất si ám cho chúng sanh, phân biệt rộng rãi, giải thích rõ ràng pháp môn vi diệu, thậm thâm nhiệm mầu, cho chúng sanh nghe, khiến chúng sanh đều được chứng quả vô thượng bồ đề, thành bậc chánh giác.

Ngày nay đại chúng đồng nghiệp trong đạo tràng lại nên chí thành nhất tâm mà nghe, suy nghĩ cho kỹ:

Tín Tướng Bồ-tát bạch Phật rằng:

Bạch Đức Thế tôn! Lại có chúng sanh ngọng lịu ồm á, miệng không thể nói, đầu có nói cũng không rõ ràng. Vì nhân duyên gì, mắc phải tội ấy?

Phật đáp: “Vì đời trước người ấy phỉ báng Tam bảo, khinh hủy Thánh đạo, bàn luận việc xấu tốt của người, tìm việc hay dở của người, vu oan cho kẻ lương thiện, ghen ghét người hiền. Vì nhân duyên ấy, nên mắc phải tội như vậy”.

- Lại có chúng sanh bụng lớn như trống, cổ nhỏ như kim, không thể ăn nuốt được. Nếu có đồ ăn, đồ ăn biếng thành máu mủ, vì nhân duyên gì mắc phải tội ấy?

Phật đáp: “Vì đời trước người ấy trộm cướp đồ ăn của chúng.

Khi có đại hội sắm các thức ăn, thức ăn ngon, người ấy lấy riêng mà ăn, hoặc lấy mè muối, gạo cơm ra chỗ khuất mà ăn. Lại thêm keo rít, tiếc của mình, tham của người, thường ôm lòng độc ác, cho người uống thuốc độc, nghệt thở không thông. Vì nhơn duyên ấy nên mắc phải tội như vậy”.

- Lại có chúng sanh thường bị ngục tốt thiêu đốt, dội nước sôi nóng vào thân, đóng rồi tự nhiên hỏa bốc thiêu cháy thân thể thấy đều phỏng đỏ. Vì nhơn duyên gì mắc phải tội ấy?

Phật đáp: “ Vì đời trước làm thầy châm, lễ, tổn thương thân thể của người. Châm chích không lành, gạt người lấy của, làm cho người đau khổ. Vì nhơn duyên ấy nên mắc phải tội như vậy”.

- Lại có chúng sanh thường ở trong cái vạc (cái chảo nấu) nước sôi ngu đầu ngục tốt, tay cầm xao sắt, móc bỏ vào vạc nấu chín rục, rồi thổi cho sống lại. Sống lại rồi nấu nữa. Vì nhơn duyên gì nên mắc phải tội ấy?

Phật đáp: “Vì đời trước người ấy làm nghề hàng thịt, giết chúng sanh trụng nước sôi, nhổ sạch lông giết hại rất nhiều không thể kể xiết. Vì nhơn duyên ác nghiệp ấy nên mắc phải tội như vậy”.

Ngày nay đại chúng đồng nghiệp trong đạo tràng nghe lời kinh dạy như vậy rất đáng sợ hãi.

Chúng con không biết ở trong đường ác nào đã làm vô lượng tội nghiệp như thế. Đời sau quyết phải mắc quả báo ác nghiệp ấy. Ngay trong đời hiện tại chúng con cũng có thể mắc phải quả báo ác nghiệp ấy. Ấp úng, ngọng lịu, miệng không thể nói, hoặc bụng lớn cổ nhỏ, không thể ăn nuốt, mạng sống vô thường. Ngày nay tuy an vui, ngày mai thế nào không thể biết được.

Thình lình gặp phải quả báo đến, không thể thoát được.

Mọi người đều nên hiểu rõ ý ấy, nhất tâm chánh niệm, chớ tư tưởng gì nữa, chỉ một lòng tha thiết, năm vóc sát đất, đầu thành đánh lễ, nguyện vì hết thấy chúng sanh trong bốn loài sáu đường, ngày nay đang chịu khổ, hay sẽ chịu khổ mà quy y Thế gian Đại Từ Bi Phụ:

Nam mô Di Lặc Phật .

Nam mô Thích ca Mâu Ni Phật .

Nam mô Tự Tại Vương Phật .

Nam mô Vô Lượng Âm Phật .

Nam mô Định Quang Minh Phật .

Nam mô Bảo Quang Minh Phật .

Nam mô Bảo Cái Chiếu Không Phật .
 Nam mô Diệu Bảo Phật .
 Nam mô Đế Tràng Phật .
 Nam mô Phạm Tràng Phật .
 Nam mô A Di Đà Phật .
 Nam mô Thù Thắng Phật .
 Nam mô Tập Âm Phật .
 Nam mô Kim Cang Bộ Tinh Tấn Phật .
 Nam mô Tự Tại Vương Thần Thông Phật .
 Nam mô Bảo Hỏa Phật .
 Nam mô Tịnh Nguyệt Tràng Xưng Quang Minh Phật .
 Nam mô Diệu Lạc Phật .
 Nam mô Vô Lượng Tràng Phan Phật .
 Nam mô Vô Lượng Phan Phật .
 Nam mô Đại Quang Phổ Chiếu Phật .
 Nam mô Bảo Tràng Phật .
 Nam mô Huệ Thượng Bồ-tát .
 Nam mô Thường Bất Ly Thế Bồ-tát .
 Nam mô Vô Biên Thân Bồ-tát .
 Nam mô Quán Thế Âm Bồ-tát .
 Nam mô Phật Đà .
 Nam mô Đạt Ma .
 Nam mô Tăng Già .

Lại quy y như vậy mười phương tận hư không giới hết thủy Tam bảo, nguyện xin chư Phật, chư Đại Bồ-tát, đem sức đại từ đại bi, cứu độ hết thủy chúng sanh đang chịu khổ, dùng sức thần thông diệt trừ ác nghiệp cho các chúng sanh, hoàn toàn không trở lại trong ba đường khổ, đến được chỗ an vui thanh tịnh, sanh ra chỗ nào cũng được thanh tịnh, công đức đầy đủ không thể cùng tận. Xả thân thọ thân hằng gặp chư Phật, đồng với các vị Đại Bồ-tát thành đẳng chánh giác.

Ngày nay đại chúng đồng nghiệp trong đạo tràng lại gia tâm lực lắng tai nghe kỹ.

Tín Tướng Bồ-tát lại bạch Phật rằng:

“Bạch đức Thế Tôn! Lại có chúng sanh ở trong hỏa thành tâm can bị thiêu đốt, bốn cửa thành tuy mở, nhưng chạy đến thì cửa liền tự đóng, chạy khắp đông tây cũng không ra được, bị lửa thiêu sạch. Vì nhơn duyên gì mà mắc phải tội ấy?”

Phật đáp: “Vì đời trước làm người thiêu đốt rừng núi, phá vỡ bờ đê, chiêm rán các thứ trứng gà vịt làm chúng sanh bị thiêu, bị đốt mà chết nên phải mắc tội như vậy.”

- Lại có chúng sanh thường ở núi Tuyết sơn bị gió lạnh thổi, da thịt nứt nở, cầu sống không được, cầu chết không được, khổ sở vô cùng không thể chịu nổi. Vì nhơn duyên gì mà mắc phải tội ấy?

Phật đáp: “Người ấy đời trước làm giặc, đón đường bóc lột áo quần của người khác để tự tư dưỡng, mùa đông giá lạnh lột truồng hình người khác, làm cho họ phải chết lạnh và lột da xẻ thịt trâu dê, làm cho chúng sanh đau khổ vô lượng. Vì nhơn duyên ấy nên phải mắc tội như vậy.”

- Lại có chúng sanh thường ở trên núi đao, rừng kiếm, rờ đụng vào đâu thì liền bị cắt đứt đó, thân thể tay chân đều bị chặt nát, đau đớn khổ sở, không thể chịu nổi. Vì nhơn duyên gì mà mắc phải tội ấy?

Phật đáp: “Vì người ấy đời trước làm nghề sát sanh, phanh thây xẻ thịt chúng sanh, cắt xẻo bóc lột, cốt nhục chia lìa, đầu mình tan rã, treo lên trên cao, cân lường mà bán, hoặc treo sống mà bán, đau đớn vô cùng chúng sanh không thể chịu nổi. Vì nhơn duyên ác nghiệp ấy nên mắc phải tội như vậy.”

- Lại có chúng sanh tai mắt v.v... năm căn không đủ. Vì nhơn duyên gì mà mắc phải tội ấy?

Phật đáp: “Vì đời trước nuôi chim bay chó chạy để săn bắn. Bắn chim bắn thú, hoặc bắn bể đầu, hoặc bẫy đứt chân, nhổ sống lông cánh, làm chúng sanh đau khổ vô cùng không thể chịu nổi. Vì nhơn duyên ấy nên mắc phải tội như vậy.”

Ngày nay đại chúng đồng nghiệp trong đạo tràng nghe lời kinh dạy như vậy rất đáng sợ hãi. Cùng nhau chí tâm, một lòng tha thiết, năm vóc sát đất, đầu thành đảnh lễ, nguyện vì hết thảy chúng sanh trong mười phương hoặc đã chịu khổ, hoặc đang chịu khổ, hoặc sẽ chịu khổ mà quy y Thế gian Đại Từ Bi phụ:

Nam mô Di Lặc Phật .

Nam mô Thích Ca Mâu Ni Phật .

Nam mô Tịnh Quang Phật .

Nam mô Bảo Vương Phật .

Nam mô Thọ Căn Hoa Vương Phật .

Nam mô Duy Vệ Trang Nghiêm Phật .

Nam mô Khai Hóa Bồ-tát Phật .

Nam mô Kiến Vô Khủng Cự Phật .
 Nam mô Nhất Thừa Độ Phật .
 Nam mô Đức Nội Phong Nghiêm Vương Phật .
 Nam mô Kim Cang Kiên Cường Tiêu Phục Hoại Tán Phật .
 Nam mô Bảo Hỏa Phật .
 Nam mô Bảo Nguyệt Quang Minh Phật .
 Nam mô Hiền Tối Phật .
 Nam mô Bảo Liên Hoa Bộ Phật .
 Nam mô Hoại Ma La Vĩng Độc Bộ Phật .
 Nam mô Sư Tử Hống Lực Phật .
 Nam mô Bi Tinh Tấn Phật .
 Nam mô Kim Bảo Quang Minh Phật .
 Nam mô Vô Lượng Tôn Phong Phật .
 Nam mô Vô Lượng Tôn Ly Cấu Vương Phật .
 Nam mô Đức Thủ Phật .
 Nam mô Dược Vương Bồ-tát .
 Nam mô Dược Thượng Bồ-tát .
 Nam mô Vô Biên Thân Bồ-tát .
 Nam mô Quán Thế Âm Bồ-tát .

Lại quy y như vậy mười phương tận hư không giới hết thủy Tam bảo, nguyện xin Tam Bảo đem lòng đại từ, đại bi cứu hộ hết thủy chúng sanh trong mười phương khiến các chúng sanh hiện đang chịu khổ liên được giải thoát; chúng sanh sẽ chịu khổ hoàn toàn đoạn trừ phiền não, rốt ráo không sa đọa trở lại trong ba đường ác nữa.

Từ nay trở đi cho đến ngày thành Phật, trừ sạch ba nghiệp chướng, diệt hết năm sợ hãi; hoàn toàn đầy đủ công đức trang nghiêm; nhiếp hóa hết thủy chúng sanh hưởng về vô thượng đạo, thành bậc chánh giác.

Ngày nay đại chúng đồng nghiệp trong đạo tràng lại lắng lòng mà nghe:

Tín Tướng Bồ-tát bạch Phật : “Bạch đức Thế Tôn! Lại có chúng sanh què trệt, lưng cong tay chân co quắp, không thể cầm nắm, không thể đi đứng. Vì nhơn duyên gì mà mắc phải tội ấy?”

Phật đáp: “Vì đời trước làm người độc ác, để binh khí giữa đường, đặt sủng, đặt gươm, đào hầm, đào hố, hãm hại chúng sanh. Vì ác nghiệp ấy nên mắc phải tội như vậy.”

- Lại có chúng sanh bị các ngục tối trói buộc thân thể, gông cùm khổ ách, không thể thoát được. Vì nhơn duyên gì mà mắc phải tội ấy?

Phật đáp: “Vì đời trước người ấy chài lưới chúng sanh, buộc nhốt lục súc, hoặc làm chủ tế, quyền hành địa phương, cai trị dân chúng, tham lam vợ vét, giam oan người vô tội, lương thiện oán hận không biết kêu ai. Vì ác nghiệp ấy nên mắc phải tội như vậy”.

- Lại có chúng sanh hoặc điên, hoặc si, hoặc cuồng, hoặc sợ, không phân biệt được tốt xấu. Vì nhơn duyên gì mà mắc phải tội ấy?

Phật đáp: “Vì đời trước làm người uống rượu say sưa, loạn trí loạn tâm, phạm ba mươi sáu lỗi nên sanh làm người ngu si, cũng như người say không phân biệt được tốt xấu, thượng hạ, tôn ty. Vì ác nghiệp ấy nên mắc phải tội như vậy”.

- Lại có chúng sanh thân lùn, hình nhỏ, âm tạng rất lớn, thả xuống thì thân đau, phải vắt ra sau lưng mà đi, đi đứng nằm ngồi đều bị trở ngại. Vì nhơn duyên mắc phải tội ấy?

Phật đáp: “Vì đời trước luôn bán vàng ngọc, khen của báu của mình, chê vật báu của người, thay đổi thăng đấu vận cân bẻ móc, (gian lận thước tắc). Vì ác nghiệp ấy nên mắc phải tội như vậy.”

Ngày nay đại chúng đồng nghiệp trong đạo tràng nghe lời Phật dạy như vậy rất đáng sợ hãi. Cùng nhau nhất tâm, một lòng tha thiết, năm vóc sát đất, đầu thành đánh lễ, nguyện vì hết thảy chúng sanh đã chịu khổ ; hết thảy chúng sanh sẽ phải chịu khổ, hết thảy chúng sanh hiện đang chịu khổ trong sáu đường ; và nguyện vì cha mẹ, sư trưởng, tín thli đàn việt, thiện ác tri thức, rộng ra cho đến hết thảy chúng sanh khắp trong mười phương mà quy y Thế gian Đại Từ Bi phụ.

Nam mô Di Lặc Phật .

Nam mô Thích Ca Mâu Ni Phật .

Nam mô Vô Số Tinh Tấn Hưng Phong Phật .

Nam mô Vô Ngôn Thắng Phật .

Nam mô Vô Ngu Phong Phật .

Nam mô Nguyệt Anh Phong Phật .

Nam mô Vô Dị Quang Phong Phật .

Nam mô Nghịch Không Quang Minh Phật.

Nam mô Tối Thanh Tịnh Vô Lượng Phan Phật .

Nam mô Hiếu Đế Trú Duy Vương Phật .

Nam mô Thành Tựu Nhất Thế Chư Sát Phong Phật .

Nam mô Tịnh Huệ Đức Phong Phật .

Nam mô Tịnh Luân Phan Phật .

Nam mô Lưu Ly Quang Tối Phong Phật .

Nam mô Bảo Đức Bộ Phật .
 Nam mô Tối Thanh Tịnh Đức Bảo Trú Phật .
 Nam mô Độ Bảo Quang Minh Tháp Phật .
 Nam mô Vô Lượng Tàm Quý Kim Tối Phong Phật .
 Nam mô Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát .
 Nam mô Phổ Hiền Vương Bồ-tát .
 Nam mô Vô Biên Thân Bồ-tát .
 Nam mô Quán Thế Âm Bồ-tát .

- Lại quy y như vậy mười phương tận hư không hết thủy Tam Bảo.

Đệ tử chúng con tên ngày nay mong nhờ Phật lực, Pháp lực, Bồ-tát lực, nguyện vì hết thủy chúng sanh mà đánh lễ quy y cầu xin sám hối.

Những chúng sanh đã chịu khổ rồi, xin nhờ sức đại từ bi của chư Phật, chư Bồ-tát liền được giải thoát.

Những chúng sanh chưa chịu khổ, từ nay trở đi cho đến ngày thành đạo, rốt ráo không đọa trở lại trong các đường ác, xa lìa tám nạn khổ; bảm thọ tám phước sanh; được các căn lành, thành tựu bình đẳng đầy đủ trí tuệ, thành tựu biện tài, thanh tịnh tự tại, cùng với chư Phật thành bậc chánh giác.

Ngày nay đại chúng đồng nghiệp trong đạo tràng nên biết dụng tâm, lắng lòng mà nghe, Tín Tướng Bồ-tát bạch Phật rằng: “Bạch đức Thế Tôn! Lại có chúng sanh hình trạng rất xấu, thân đen như mực, hai tai lại xanh, hai vai nổi lên, mặt phẳng, mũi dẹp, mắt đỏ vàng ngầu, răng nướu thưa sún, hơi miệng tanh hôi, vế ngắn và ung thủng; bụng lớn lưng nhỏ, tay chân co quắp xương sườn, xương sống nổi lên, tổn vãi; ăn nhiều ghẻ dữ tanh hôi, máu mủ như nhớt; bệnh thủy thủng, càn tiêu, phung hủ ung thư, bao nhiêu điều ác độc hung dữ đều dồn vào thân. Dầu muốn thân cận người không để ý. Nếu người khác làm tội vô cơ mình cũng liên can mang họa. Hằng không được thấy Phật, nghe Pháp, không biết Bồ-tát, không biết Thánh Hiền. Ra vào nơi đau khổ, không bao giờ cùng. Vì nhơn duyên gì mắc phải tội ấy?

Phật dạy: “ Vì đời trước làm con bất hiếu với cha mẹ, làm tôi không trung chánh với vua, làm người trên không thương kẻ dưới, làm người dưới không biết kính kẻ trên, không thành thật, không thủ tín với bạn bè, không nhơn nghĩa với làng xóm, không chức tước với triều đình, không đạo đức trong sự xử đoán, không độ lượng mà lòng dạ đảo điên,

sát hại quần thần, khinh khi tôn trưởng, bán nước buôn dân, phá thành phá lũy, cướp giết trộm cắp, ác nghiệp vô lượng.

Lại khen mình chê người, xâm lấn già nua, lấn hiếp cô độc, báng bổ người hiền, khinh mạn sư trưởng, khi dối kẻ hạn tiện.

Tóm lại là phạm hết thủy tội. Vì nhờn duyên ấy nên mắc phải ác báo, tội nghiệp như vậy”.

Lúc bấy giờ những người bị tội nghe Phật dạy như vậy, khóc lóc động địa, nước mắt trào như mưa, bèn bạch Phật rằng: “Nguyện xin Thế Tôn sống mãi ở đời, thuyết pháp giáo hóa cho chúng con mong được giải thoát”.

Phật đáp: “Nếu ta sống mãi ở đời, những người bạc phước, không trồng căn lành. Họ bảo ta còn sống mà không nghĩ đến vô thường, tự do tạo vô lượng tội ác sau ăn năn không kịp.”

Thiện nam tử ôi! Ví như con thỏ, mẹ thường ở bên mình con không nghĩ đến sự gặp mẹ là khó. Lúc nào mẹ đi vắng, con mới liên sanh tâm nhớ tưởng, khao khát luyến mẹ. Lúc ấy mẹ trở lại con mới vui mừng.

Thiện nam tử ôi! Ta nay cũng như vậy. Ta biết chúng sanh không tìm cầu sự thật, thường trú chơn tâm, cho nên ta nhập Niết bàn.

Lúc bấy giờ Phật đối trước những chúng sanh đang chịu tội đó mà nói bài kệ rằng:

*Nước chảy không thường đầy,
Lửa mạnh không thường đốt,
Mặt trời mọc rồi lặn,
Mặt trăng tròn rồi khuyết,
Sự tôn trọng giàu sang,
Càng vô thường hơn nữa,
Nghĩ lại phải siêng năng,
Đảnh lễ ngôi Tam Bảo.*

Lúc bấy giờ Phật nói lời kệ ấy rồi, các người tội kia thấy đều buồn rầu mà bạch Phật rằng: “Hết thủy chúng sanh làm những việc lành gì mà xa lìa được những tội khổ ấy?”

Phật dạy: “Này, thiện nam tử! Phải siêng năng hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng, quy y Tam bảo, siêng tu hạnh bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, trí tuệ, từ bi, hỷ xả, xem kẻ oán người thân như nhau, không có thân sơ, không khinh người già nua, cô quả, không khinh kẻ nghèo hèn, ủng hộ người giúp đỡ mình, không có tâm ác đối với người.

Nếu các người hay tu hành được như vậy thời cũng đã báo được ơn

chư Phật; hằng xa lìa ba đường ác, không còn đau khổ nữa”.

Phật dạy kinh này rồi các vị đại Bồ-tát liền được quả vô thượng bồ đề. Các hàng Thanh văn, Duyên giác liền chứng được lục thông, tam minh và tám pháp giải thoát. Còn các đại chúng khác đều được pháp nhãn tịnh.

Nếu có chúng sanh nào, nghe được kinh này thì không đọa vào ba đường ác, và không mắc phải tám nạn, địa ngục trống rỗng rỗng, thống khổ không còn.

Tín Tướng Bồ-tát bạch Phật rằng:

“Bạch đức Thế Tôn! Kinh này gọi là kinh gì? Bồ-tát ma ha tát phải phụng trì bằng cách nào?”

Phật bảo Tín Tướng Bồ-tát: “Thiện nam tử! Kinh này gọi là “Bảo ứng giáo hóa địa ngục kinh”. Các người nên phụng trì và lưu truyền cùng khắp, công đức vô lượng.”

Bấy giờ đại chúng nghe Phật dạy lời ấy rồi hết lòng vui mừng, đánh lễ vâng lời làm theo.

Ngày nay đại chúng đồng nghiệp trong đạo tràng nghe lời Phật dạy như vậy, rất đáng sợ hãi, sanh tâm từ bi, nương nhờ thần lực của chư Phật, tu đạo Bồ-tát, nhớ địa ngục khổ, phát tâm bồ đề, vì hết thấy chúng sanh hiện đang chịu khổ ở đường địa ngục, hết thấy chúng sanh đang chịu khổ ở đường ngạ quỷ, hết thấy chúng sanh hiện đang chịu khổ ở đường súc sanh; rộng ra cho đến hết thấy chúng sanh ở trong mười phương hiện đang chịu khổ trong sáu đường ; nhất tâm nhất ý vì những chúng sanh ấy mà sám hối, khiến chúng sanh được giải thoát.

Nếu đại chúng không siêng làm phương tiện, chuyển họa thành phước, thì ở trong mỗi mỗi địa ngục, đại chúng đều có tội phần.

Cùng nhau chí tâm nghĩ đến cha mẹ, sư trưởng, bà con thân thích sẽ chịu khổ báo về sau và cũng nghĩ đến tự thân đại chúng hiện tại và vị lai cũng phải chịu khổ báo như vậy. Cho nên đại chúng phải cùng nhau nhất tâm tha thiết, nắm vốc sát đất, chí thành ân cần vận dụng tư tưởng, nguyện xin một niệm cảm thấu mười phương Phật; một lay đoạn trừ vô lượng tội khổ. Những chúng sanh đã chịu khổ trong sáu đường, xin nhờ Phật lực, pháp lực, Hiền Thánh lực khiến các chúng sanh ấy liền được giải thoát. Nếu trong sáu đường chúng sanh nào chưa chịu khổ, xin nhờ Phật lực, Pháp lực, Hiền Thánh lực làm cho chúng sanh ấy vĩnh viễn đoạn trừ sáu đường đau khổ. Từ nay trở đi rút ráo không trở lại trong các đường ác; trừ ba nghiệp chướng, tùy ý vãng sinh diệt trừ năm điều sợ hãi, tự tại giải thoát, siêng tu đạo nghiệp, không thôi không nghỉ. Diệu

hạnh trang nghiêm quá Pháp vân địa, vào Kim cang tâm, thành đấng chánh giác.

Ngày nay đại chúng đồng nghiệp trong đạo tràng lại nhất tâm lưu ý, lắng lòng mà nghe và suy nghĩ cho kỹ:

Kinh Tạng chép: Bấy giờ có một con quỷ bạch với Ngài Mục Kiền Liên rằng:

“Thân tôi hai vai có mắt, ngực có mũi có miệng mà không có đầu. Vì nhơn duyên gì mắc phải tội ấy?”

Ngài Mục Liên đáp: “Đời trước người làm học trò, nhà hàng thịt khi giết trâu bò thì người vui mừng, lấy dây trói buộc mà lôi kéo. Vì nhơn duyên ấy nên mắc phải tội như vậy. Đó là tội báo mới nụ hoa, kết quả sẽ ở địa ngục”.

- Lại có một con quỷ khác bạch Ngài Mục Liên rằng: “Thân hình tôi như có khối thịt, không có tay chân, tai, mắt, mũi, lưỡi,..v.v... Thân thường bị trùng rúc chim mổ, cắn rứt mà ăn, đau đớn vô cùng, không thể chịu nổi. Vì nhơn duyên gì mà mắc phải tội ấy?”

Ngài Mục Liên đáp: “Đời trước người cho người uống thuốc độc đọa thai, phá sản, khiến chúng sanh mạng sống không hoàn toàn. Vì nhơn duyên ấy nên mắc phải tội như vậy.”

- Lại có một con quỷ bạch Ngài Mục Liên rằng: “Bụng tôi thật lớn, yết hầu như kim. Cùng năm mãn kiếp không thể ăn uống. Vì nhơn duyên gì mà mắc phải tội ấy?”

Ngài Mục Liên đáp: “Đời trước người làm chủ làng xóm, tự ý mình hào quý, say sưa tung hoành, khinh khi kẻ khác, cướp giật thức ăn uống của người làm cho đói khát, khổ khổ hết thấy nhơn dân. Vì nhơn duyên ấy nên mắc phải tội như vậy. Đó là quả báo mới đơm hoa, kết quả ở địa ngục”.

- Lại có một con quỷ bạch Ngài Mục Liên rằng: “Tôi một đời lại đây, có hai vành sắt nóng ở dưới hai nách, toàn thân cháy rụi. Vì tội gì đến nỗi như thế?”

Ngài Mục Liên đáp: “Đời trước người chia bánh cho chúng, người lấy trộm hai cái kẹp dưới hai nách. Vì nhơn duyên ấy nên mắc phải tội như vậy. Đó là tội mới đơm hoa, kết quả sẽ ở địa ngục.”

- Lại có một con quỷ bạch Ngài Mục Liên rằng: “Tôi thường lấy đồ tự bao bọc đầu lại, sợ người đến giết, sanh tâm sợ hãi. Vì tội gì đến nỗi như thế?”

Ngài Mục Liên đáp: “Đời trước người dâm phạm hoại sắc, thường sợ người thấy, hoặc sợ chồng con người bắt được trói trần, đánh giết,

thường ôm lòng sợ hãi, cho nên mắc phải tội này. Đó là tội mới đơm hoa, nó sẽ kết quả ở địa ngục.”

Ngày nay đại chúng đồng nghiệp trong đạo tràng nghe lời kinh dạy, đâu được không sợ hãi.

Từ vô thủy trở lại cho đến ngày nay chúng con cũng đã làm vô lượng tội ác như thế. Những tội ấy đều do vì không có tâm từ bi, ý mạnh hiếp yếu, tổn hại chúng sanh, cho đến tội trộm cắp Phật của người, mê hoặc, vô đạo, nịnh hót, bài báng người hiền lành, gây biết bao tội lỗi.

Những tội báo như vậy ở trong địa ngục, quyết phải chịu thống khổ trong ba đường dữ.

Ngày nay chí tâm một lòng tha thiết, năm vóc sát đất, đầu thành đảnh lễ thay thế cho chúng sanh khắp mười phương, đã chịu khổ báo trong sáu đường, đang chịu khổ báo trong sáu đường mà cầu xin sám hối.

Cũng nguyện xin thay thế cho cha mẹ, sư trưởng và hết thầy bà con quyến thuộc mà cầu xin sám hối và cũng tự vì bản thân mà cầu xin sám hối.

Những tội đã làm, nguyện xin trừ diệt hết. Những tội chưa làm, không dám làm nữa.

Nguyện xin quy y Thế gian Đại Từ Bi phụ.

Nam mô Di Lặc Phật .

Nam mô Thích Ca Mâu Ni Phật .

Nam mô Liên Hoa Tôn Phong Phật .

Nam mô Tịnh Bảo Hưng Phong Phật .

Nam mô Điện Đăng Phan Vương Phật .

Nam mô Pháp Không Đăng Phật .

Nam mô Nhất Thế Chúng Đức Thành Phật .

Nam mô Hiền Phan Tràng Vương Phật .

Nam mô Nhất Thế Bảo Trí Sắc Trì Phật .

Nam mô Đoạn Nghi Bạc Dục Trừ Minh Phật .

Nam mô Ý Vô Khủng Cự Oai Mao Bất Thọ Phật .

Nam mô Sư Tử Phật .

Nam mô Danh Xưng Viễn Văn Phật.

Nam mô Pháp Danh Hiệu Phật .

Nam mô Phụng Pháp Phật .

Nam mô Pháp Tràng Phật .

Nam mô Tu Di Đăng Quang Minh Phật .

Nam mô Bảo Tạng Trang Nghiêm Phật . Nam mô Chiên
Đàn Ma Ni Quang Phật . Nam mô Kim Hải Tự Tại Vương
Phật . Nam mô Đại Bi Quang Minh Vương Phật . Nam mô
Ưu Bát La Liên Hoa Thắng Phật .
Nam mô Liên Hoa Tu Trang Nghiêm Vương Phật . Nam mô Kim Cang
Kiên Cường Tự Tại Vương Phật . Nam mô Thù Thắng Nguyệt Vương
Phật .
Nam mô Nhật Nguyệt Quang Vương Phật . Nam mô Đại
Thế Chí Bồ-tát .
Nam mô Thường Tinh Tấn Bồ-tát . Nam mô Bất
Hưu Tức Bồ-tát .
Nam mô Hư Không Tạng Bồ-tát . Nam mô Vô
Biên Thân Bồ-tát . Nam mô Quán Thế Âm Bồ-tát .

Lại quy y như vậy mười phương tận hư không giới hết thủy Tam bảo, nguyện xin Tam bảo dĩ lòng đại từ, đại bi cứu hộ hết thủy chúng sanh, hiện đang chịu khổ và sẽ chịu khổ trong sáu đường, khiến các chúng sanh ấy liền được giải thoát, đem sức thần thông diệt trừ ba đường ác và nghiệp địa ngục, khiến các chúng sanh ấy từ nay trở đi cho đến ngày thành Phật hoàn toàn không đọa trở lại trong ba đường ác, xả thân khổ báo được thân kim cang, tứ vô lượng tâm, lục Ba-la-mật, thường được hiện tiền, tứ vô ngại biện, sáu sức thần thông như ý tự tại, đồng mãnh tinh tấn, không thôi không nghỉ, cho đến khi mãn hạnh Thập địa, trở lại độ thoát hết thủy chúng sanh .

TỪ BI ĐẠO TRÀNG SÁM PHÁP QUYỂN THỨ BA
(HẾT)